

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 02 - 2021

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Công Trọn

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 811/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đoàn Kim Q** – sinh năm 1970 (Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Ông **Dương Minh K**, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà Đoàn Kim Q trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Dương Minh K có cưới nhau và sống chung với nhau từ năm 1990, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng hiện nay hôn nhân không còn hạnh phúc, với nhiều lý do khác nhau vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân lâm vào trầm trọng không thể cứu vãn. Nay yêu cầu được ly hôn với ông Dương Minh K.

- Về con chung: Có 02 con chung là Dương Kim Hoàng, sinh ngày 18/12/1990 và Dương Hải Nghi, sinh ngày 25/12/1997, hiện tại 02 con đã lớn và đã lập gia đình riêng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Dương Minh K, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông K vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Đoàn Kim Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Dương Minh K hiện đang cư trú tại địa chỉ ấp Trùm Thuật B, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là ông Dương Minh K vắng mặt không rõ lý do, bà Đoàn Kim Q có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Q và ông K.

[2] Về hôn nhân: Bà Q và ông K có cưới nhau, hôn nhân tự nguyện, chung sống như vợ chồng từ năm 1990 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Xét nguyên nhân mâu thuẫn bà Q trình bày là do vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được, trong khi đó ông Dương Minh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy ông K không có thiện chí để hàn gắn quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy, trường hợp bà Q và ông K tiếp tục chung sống cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Q. Hơn nữa, hôn nhân của ông bà có vi phạm về hình thức, không đăng ký kết hôn nên Tòa án không công nhận là vợ chồng là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, theo bà Q trình bày là bà và ông Dương Minh K có 02 con chung là Dương Kim Hoàng, sinh ngày 18/12/1990 và Dương Hải Nghi, sinh ngày 25/12/1997, hiện chị Hoàng và chị Nghi đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q xác định về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông K thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phần tài sản và nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Kim Q nên bà Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Đoàn Kim Q và ông Dương Minh K.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Dương Kim Hoàng, sinh ngày 18/12/1990 và Dương Hải Nghi, sinh ngày 25/12/1997, hiện chị Hoàng và chị Nghi đã thành niên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

Bà Đoàn Kim Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Q đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004318 ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Hồ Yến Phương
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Trọn Nguyễn Trường Hận

HỒ YẾN PHƯƠNG